

Số: 371 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Chương trình); căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu đặt ra đối với công tác trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi trẻ em trên địa bàn Thành phố được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện và bình đẳng, được bảo vệ, chăm sóc và tạo điều kiện phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội. Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em bị xâm hại và tạo cơ hội cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (viết tắt là lao động trẻ em), trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được hòa nhập, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

2. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến năm 2030

- 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong cơ quan quản lý y tế, giáo dục; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp đang hoạt động, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Triển khai và duy trì mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp; 95% cấp xã triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và 100% cấp xã thành lập phòng điều tra thân thiện.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm; giảm tỷ lệ lao động trẻ em (người từ 05 - 17 tuổi) xuống dưới 1,1%.

- 100% trẻ em bị xâm hại, lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong thực hiện Chương trình

- Đưa các chỉ tiêu trong Kế hoạch vào nhiệm vụ, lồng ghép trong xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, chính quyền, các ngành giai đoạn 2026 - 2030 nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Chương trình thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố đã ban hành về công tác trẻ em hoặc liên quan tới trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong việc bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật về trẻ em

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố; rà soát, kiến nghị điều chỉnh sửa đổi, bổ sung góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến trẻ em nhằm tạo hành lang pháp lý đầy đủ, chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất cho việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trẻ em; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách phù hợp.

3. Đổi mới công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em và nâng cao năng lực công tác bảo vệ trẻ em

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về công tác trẻ em theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các nền tảng số và mạng xã hội, bảo đảm phù hợp với từng

nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đơn vị; ưu tiên cho các vấn đề mới, vấn đề thực tiễn đặt ra đối với công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, cam kết trách nhiệm và thúc đẩy sự tham gia tích cực của các cấp, ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, cộng đồng, gia đình và trẻ em trong công tác trẻ em, cụ thể:

+ Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến trẻ em, đặc biệt là Luật Trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 12/02/2026 của Thành ủy Hà Nội cùng các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

+ Truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, quyền được trợ giúp pháp lý; bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và trang bị kỹ năng phòng ngừa, tự bảo vệ cho trẻ em.

+ Truyền thông, quảng bá rộng rãi các kênh tiếp nhận thông tin, hỗ trợ trẻ em, đặc biệt là Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội (0243.2233.111), Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111) và số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em hoạt động 24/7 của xã, phường để mọi người dân và trẻ em biết liên hệ khi có nhu cầu được tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em hoặc thông báo, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em.

+ Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, các tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Xây dựng, phát triển các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông, nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và giáo dục pháp luật về trách nhiệm của gia đình, cá nhân, cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ quan, tổ chức đối với việc bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, trợ giúp pháp lý, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và công tác xã hội đối với trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, mạng lưới cộng tác viên; cán bộ quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức có liên quan.

4. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô

hình bảo vệ trẻ em đã được triển khai hiệu quả; nghiên cứu, triển khai và nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, mô hình phối hợp liên ngành trong bảo vệ trẻ em, phòng điều tra thân thiện và các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố.

- Tăng cường lồng ghép, phối hợp cung cấp các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội; thúc đẩy kết nối giữa cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo hướng liên thông, đồng bộ, bảo đảm trẻ em và gia đình được tiếp cận, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ kịp thời, phù hợp với nhu cầu và quy định của pháp luật.

- Ưu tiên đầu tư, củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em như Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội, các cơ sở trợ giúp xã hội, điểm tư vấn tại cộng đồng, trường học và các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em khác; bảo đảm đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị vi phạm quyền trẻ em.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em và các hành vi vi phạm trong công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em theo quy định của pháp luật.

5. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp đối với lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Tăng cường các hoạt động phòng ngừa, phát hiện sớm các trường hợp lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, chuỗi cung ứng, tại cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ gia đình, kinh doanh cá thể, làng nghề, khu vực kinh tế phi chính thức và các lĩnh vực, địa bàn có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, đặc biệt bảo đảm trẻ em được tiếp cận đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, y tế, giáo dục phổ thông, trợ giúp pháp lý, học nghề, đào tạo nghề và các dịch vụ bảo vệ trẻ em phù hợp; đồng thời hỗ trợ gia đình có lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận các chính sách giảm nghèo, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề và các chính sách xã hội khác.

- Tăng cường công tác rà soát, thu thập thông tin, cập nhật và quản lý trẻ em trong các hộ gia đình, đặc biệt nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em thuộc hộ cận nghèo, trẻ em bỏ học và có nguy cơ bỏ học nhằm kịp thời hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

- Hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người sử dụng lao động, đặc biệt người sử dụng lao động tại các làng nghề, khu vực kinh tế phi chính thức, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng ngừa lao động trẻ em; nâng cao kiến thức, kỹ năng phát hiện và phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, tổ chức để can thiệp, hỗ trợ lao động

trẻ em; bảo đảm điều kiện làm việc đối với trẻ em tham gia lao động theo quy định của pháp luật phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất, tâm lý của trẻ em và các quy định của pháp luật.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã, tổ hợp tác, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các làng nghề xây dựng và thực hiện cơ chế tự kiểm tra, giám sát, rà soát, đánh giá nguy cơ phát sinh lao động trẻ em trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và chuỗi cung ứng để kịp thời ngăn chặn và xử lý các vi phạm; chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa phù hợp, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về trẻ em và lao động.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em

- Tăng cường hợp tác quốc tế theo hướng chủ động, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, thực chất; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về trẻ em; tiếp tục rà soát, cập nhật, chuẩn hóa và khai thác hiệu quả dữ liệu trẻ em trên Hệ thống thông tin quản lý trẻ em tại cơ sở; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu trẻ em với dữ liệu dân cư, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư của trẻ em.

- Từng bước nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ số trong công tác tiếp nhận thông tin, theo dõi, quản lý, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trở thành lao động trẻ em; trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục và lao động trẻ em.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng nền tảng số, phần mềm quản lý, kênh thông tin trực tuyến và mạng xã hội trong công tác truyền thông, tiếp nhận phản ánh, kết nối, chia sẻ thông tin và phối hợp xử lý các vụ việc về trẻ em theo đúng quy định của pháp luật.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình

- Định kỳ, đột xuất tổ chức hoặc lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, đặc biệt là các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em và sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Tổ chức thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê quốc gia mã số 0207 “Tỷ lệ người từ 05 - 17 tuổi tham gia lao động” và chỉ tiêu lao động trẻ em (người từ 05 - 17 tuổi); tăng cường theo dõi, đánh giá tình hình trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, lao động trẻ em và các nhóm trẻ em có nguy cơ để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính sách trên địa bàn Thành phố.

- Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; thực

hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; các nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các sở, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các xã, phường chủ động xây dựng dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể Thành phố và UBND các xã, phường triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu được xác định trong Kế hoạch thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị phụ trách.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên làm công tác trẻ em; nâng cao nhận thức cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về các kiến thức liên quan đến bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và truyền thông trên môi trường mạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em và cộng đồng về công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chú trọng triển khai tại các địa bàn có trẻ em bị xâm hại, trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và các đơn vị có làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất kinh doanh, các đơn vị vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc miền núi.

- Xây dựng, triển khai, đánh giá và nhân rộng một số mô hình về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em tại một số đơn vị phù hợp với tình hình và đặc thù của từng đơn vị.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ y tế trong chăm sóc sức khỏe, tư vấn, hỗ trợ tâm lý, phục hồi chức năng đối với trẻ em theo quy định; chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em có nguy cơ; tăng cường cung cấp và kết nối các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Hướng dẫn việc thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu về trẻ em, kết quả thực hiện quyền trẻ em; cập nhật dữ liệu trẻ em vào Hệ thống thông tin quản lý trẻ em tại cơ sở theo quy định.

- Chỉ đạo cơ quan giám định pháp y thuộc thẩm quyền ưu tiên giám định kịp thời đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.
- Chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình.
- Chủ trì tổng hợp, theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND Thành phố, Bộ Y tế kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố xây dựng môi trường giáo dục an toàn, văn hóa, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; trang bị kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ trẻ em và xây dựng trường học an toàn.
- Chủ động nắm bắt tình hình học sinh trong trường học, thiết lập, duy trì các kênh tiếp nhận, xử lý và chuyển thông tin về bạo lực, xâm hại tình dục trong trường học; chỉ đạo các nhà trường chủ động phối hợp với công an cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong phát hiện, xử lý, hỗ trợ, can thiệp học sinh bị bạo lực, xâm hại tình dục; tăng cường kiểm tra, có các giải pháp bảo vệ an toàn cho học sinh phòng, chống bạo lực, xâm hại trong và khu vực xung quanh trường học.
- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, đạo đức cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về đạo đức, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào các chương trình chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.
- Triển khai hiệu quả các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành chương trình giáo dục phổ cập, đặc biệt đối với trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; kịp thời hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và lao động trẻ em, trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục được tiếp cận giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phù hợp.
- Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục; kịp thời chỉ đạo kiểm tra, xử lý, khắc phục khi xảy ra vụ việc theo quy định.

3. Sở Tư pháp

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền trẻ em, quyền được trợ giúp pháp lý, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của gia đình, cộng đồng và trẻ em.
- Thực hiện các biện pháp bảo đảm quyền của trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội tăng

cường thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em là lao động trẻ em bảo đảm kịp thời, thân thiện và hiệu quả phù hợp với độ tuổi, tâm sinh lý và nhu cầu của trẻ em. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, giới thiệu, chuyển gửi và tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý của trẻ em.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ người làm công tác trợ giúp pháp lý trong thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đăng ký nuôi con nuôi; tăng cường kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về nuôi con nuôi, hướng dẫn việc đăng ký nuôi con nuôi tại UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố theo quy định; phối hợp với Công an Thành phố, các sở, ban, ngành thực hiện các biện pháp phòng ngừa, xử lý các hành vi lợi dụng việc đăng ký nuôi con nuôi để mua bán, bóc lột hoặc xâm hại trẻ em.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong gia đình; xây dựng môi trường gia đình an toàn, yêu thương, không bạo lực; phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu ảnh hưởng đến trẻ em.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, sử dụng lao động trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trong hoạt động thông tin, truyền thông về công tác bảo vệ trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn cơ quan báo chí của Thành phố và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Tăng cường kiểm tra chuyên đề; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; kịp thời phát hiện, thông tin, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm.

- Lồng ghép các nội dung về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong quá trình triển khai các chương trình, đề án, dự án phát triển

nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn.

6. Sở Nội vụ

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về sử dụng lao động chưa thành niên theo quy định của pháp luật cho người sử dụng lao động, nhất là người sử dụng lao động ở khu vực kinh tế phi chính thức; lồng ghép nội dung phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các hoạt động về việc làm, an toàn lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

8. Công an Thành phố

- Chỉ đạo Công an cơ sở thực hiện tốt quản lý cư trú, nắm bắt tình hình địa bàn, đối tượng, đặc biệt với các nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị bạo lực, xâm hại tình dục, bị sử dụng tham gia lao động trái quy định của pháp luật như trẻ em làm việc xa gia đình, trẻ em sống trong gia đình có người mắc tệ nạn xã hội, trẻ em có cha mẹ ly hôn, trẻ em bị mua bán bắt cóc, trẻ em lang thang và các nhóm trẻ em có nguy cơ khác; tăng cường rà soát, phát hiện, quản lý, theo dõi người có tiền án, tiền sự về các hành vi xâm hại trẻ em, đồng thời triển khai các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành trong việc kết nối, quản lý dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu dân cư theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương.

- Chỉ đạo Công an cấp xã thường xuyên phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong trao đổi, cung cấp thông tin trẻ em bị xâm hại theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ công tác hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ trẻ em kịp thời, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan đấu tranh phòng, chống tội phạm bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em là lao động trẻ em; duy trì và vận hành các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ lực lượng Công an các cấp đặc biệt là cán bộ Công an làm việc với trẻ em trong điều tra, xử lý tội phạm xâm hại trẻ em về công tác điều tra thân thiện với trẻ em và phối hợp kết nối, cung cấp các dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, pháp lý, phúc lợi xã hội cho trẻ em là người bị hại, người làm chứng. Tiếp tục xây dựng và nâng cao hiệu quả mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn Thành phố để kịp thời đôn đốc điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; không để xảy ra tình trạng chậm trễ, kéo dài; kiên quyết xử lý nghiêm túc, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không thực hiện trách

nhệm trong giải quyết các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật.

9. Các Sở, ban, ngành liên quan thuộc Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, Kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân lên án mạnh mẽ, phát hiện, thông tin, tố giác kịp thời các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; tiếp nhận, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; phát huy vai trò của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trong nắm bắt tình hình, phát hiện, phản ánh, kết nối, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột sức lao động, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; tiếp nhận, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em.

- Phát huy vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đối với các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan trực tiếp đến trẻ em.

- Phối hợp vận động, kết nối và huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Chỉ đạo Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ công đoàn, đoàn viên, người sử dụng lao động, người lao động và trẻ em tham gia lao động.

Phối hợp tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về sử dụng người chưa thành niên làm việc; xây dựng môi trường làm việc an toàn, thân thiện đối với người chưa thành niên làm việc theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Liên minh hợp tác xã thành phố Hà Nội:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Kế hoạch đến các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đơn vị trực thuộc, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, làng nghề và người sử dụng lao động, góp phần bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Hướng dẫn, hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xây dựng cơ chế tự kiểm tra, giám sát, đánh giá nguy cơ sử dụng lao động trẻ em trong quá trình sản xuất, kinh doanh và chuỗi cung ứng; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm

thiếu lao động trẻ em theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn, khuyến khích các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã và tại các làng nghề.

11. Đề nghị Cơ quan Báo và Phát thanh Truyền hình Hà Nội

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường đưa tin, bài, thời lượng, thời gian phù hợp tuyên truyền về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn Thành phố; biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác bảo vệ trẻ em; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về xâm hại trẻ em.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch của Thành phố, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đưa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 05 năm, hàng năm và các chương trình, kế hoạch có liên quan của địa phương.

Trong quá trình xây dựng Kế hoạch, đề nghị lấy ý kiến của trẻ em theo Thông tư số 36/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế).

- Bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; đồng thời, huy động nguồn lực hợp pháp khác theo quy định nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, quản lý chặt chẽ số liệu trẻ em nói chung, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em nói riêng trên địa bàn; chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp và bảo vệ trẻ em theo quy định tại Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của UBND Thành phố về Quy chế phối hợp trong phát hiện, tiếp nhận và hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại, bỏ rơi và các văn bản có liên quan.

- Thành lập/kiện toàn Tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Y tế; bố trí người làm công tác trẻ em theo quy định; phát huy vai trò đội ngũ cộng tác viên dân số làm công tác trẻ em tại cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, đoàn thể, cộng đồng, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng và địa bàn.

- Nghiên cứu, xây dựng và nhân rộng mô hình bảo vệ trẻ em phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền hoặc lồng ghép các hoạt động kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính

sách về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Cơ quan Báo và Phát thanh Truyền hình Hà Nội và yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Hằng năm, định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện gửi về Sở Y tế **trước ngày 05 tháng 11 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Y tế theo quy định.  

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- UBMTTQVN Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Cơ quan Báo và Phát thanh Truyền hình HN;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T. Huyện;
Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX (Trắng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH 

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC: BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số: 371 /KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2026 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong thực hiện Chương trình				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn Thành phố	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch	Năm 2026
2	Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác trẻ em	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường		Hội nghị, Hội thảo...	2026-2030
II	Hoàn thiện quy định pháp luật và cơ chế, chính sách về bảo vệ trẻ em				
1	Rà soát, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về trẻ em trên địa bàn Thành phố	Các Sở, ngành	UBND các xã, phường; đoàn thể khác có liên quan	Chính sách	2026-2030
2	Rà soát, kiến nghị điều chỉnh sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến trẻ em	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường		Văn bản đề nghị	2026-2030

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
III	Đổi mới công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em và nâng cao năng lực công tác bảo vệ trẻ em				
1	Tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường		Hội nghị, Hội thảo, cuộc thi...	2026-2030
2	Xây dựng, phát triển các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường		Sản phẩm truyền thông	2026-2030
IV	Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em				
1	Triển khai lồng ghép, phối hợp cung cấp các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội; thúc đẩy kết nối giữa cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026-2030
2	Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, mô hình phối hợp liên ngành trong bảo vệ trẻ em	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026-2030
3	Tổ chức triển khai mô hình phòng điều tra thân thiện	Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả	2028

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
4	Kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục trẻ em	Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Kế hoạch, báo cáo	2026-2030
5	Kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc	Sở Y tế/UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Kế hoạch, báo cáo	2026-2030
V	Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp đối với lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em				
1	Tổ chức triển khai, thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em	Sở Y tế/UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả	2026 - 2030
2	Tổ chức triển khai thực hiện quy trình phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ đối với học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp	Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả	2026 - 2030
3	Tổ chức triển khai thực hiện phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường/UBND các xã	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả	2026 - 2030

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
4	Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng và thực hiện cơ chế tự giám sát, rà soát, đánh giá nguy cơ lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng và thực hiện biện pháp phòng ngừa phù hợp	Liên minh hợp tác xã Thành phố; Liên đoàn lao động Thành phố; UBND các xã, phường	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan	Văn bản hướng dẫn	Năm 2026
VI	Tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em				
1	Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026 - 2030
2	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về trẻ em; tiếp tục rà soát, cập nhật, chuẩn hóa và khai thác hiệu quả dữ liệu trẻ em trên Hệ thống thông tin quản lý trẻ em tại cơ sở	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026 - 2030
3	Kết nối, quản lý kết nối dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu dân cư	Công an Thành phố	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026-2030
4	Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ số trong công tác tiếp nhận thông tin, theo dõi, quản lý, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trở thành lao động trẻ em; trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục và lao động trẻ em	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2026 - 2030

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
VII	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình				
1	Tổ chức hoặc lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường		Báo cáo kết quả, kết luận thanh tra, kiểm tra	2026 - 2030
2	Tổ chức thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê quốc gia mã số 0207 “Tỷ lệ người từ 05 - 17 tuổi tham gia lao động” và chỉ tiêu lao động trẻ em (người từ 05 - 17 tuổi)	Thống kê Thành phố	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	2028-2029
3	Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	Theo thời gian Trung ương hướng dẫn